

VIỆT NAM

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Cổ phiếu vốn hóa lớn gặp khó khăn do áp lực bán của nhà đầu tư nước ngoài

Thị trường cổ phiếu ở khu vực Châu Á phục hồi, tâm lý đã ổn định hơn so với phiên bán tháo cổ phiếu cuối tuần trước. Tuy vậy, sự cân bằng có thể chỉ diễn ra trong thời gian ngắn vì chúng tôi vẫn thấy làn sóng rút lui khỏi tài sản rủi ro chiếm ưu thế.

Ở thị trường Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 316.29 tỷ đồng trên HOSE trong phiên đầu tuần. Các cổ phiếu vốn hóa lớn bị bán mạnh như VNM, VIC, MSN, VJC, VCB, SAB, CTG và VHM khiến nỗ lực phục hồi bị cản trở. Động thái này có thể liên quan tới cao trào của làn sóng rút vốn khỏi các quỹ đầu tư chỉ số vào thị trường mới nổi và cận biên trong tuần qua.

Các cổ phiếu giao dịch sôi động hôm nay chủ yếu là cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ lĩnh vực ngân hàng như SHB và STB nên không gây nhiều tác động tích cực lên tâm lý.

VNINDEX giao dịch thận trọng sau khi đánh mất điểm tựa 900 điểm trong tuần trước. Chúng tôi đánh giá cao khả năng phát triển xu hướng giảm của VNINDEX. Nỗ lực phục hồi hiện tại yếu nên rất khó trụ vững trước làn sóng bán cổ phiếu trên phạm vi toàn cầu.

KẾT QUẢ GIAO DỊCH

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	884.4	110.7	55.2
% Thay đổi	0.25	1.00	0.23
Khối lượng (Triệu CP)	177.9	65.6	18.5
NĐT nước ngoài mua (Tỷ VNĐ)			381.05
NĐT nước ngoài bán (Tỷ VNĐ)			721.73

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ

TOP kéo VN Index tăng

Mã	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
GAS	79000	4.22	255710	1.781
SAB	170000	4.94	179490	1.492
STB	12350	6.47	27.55MLN	0.411
TCB	22500	1.12	2.57MLN	0.254
TCH	33900	6.6	5.05MLN	0.222

TOP kéo VN Index giảm

Mã	Giá đóng cửa	Thay đổi %	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
VCB	81800	-0.73	668980	-0.647
BID	45150	-0.77	568290	-0.409
HVN	22200	-3.48	1.30MLN	-0.33
PLX	50800	-1.55	135280	-0.301
CTG	25500	-0.97	4.87MLN	-0.271

Nguồn: Bloomberg

*MLN tương đương đơn vị triệu cổ phiếu

TIN TỨC

- SCIC bán đấu giá 17,56 triệu cổ phần tại CIENCO5** - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) vừa thông báo bán đấu giá toàn bộ 17,56 triệu cổ phần nắm giữ tại Tổng công ty cổ phần Xây dựng Công trình Giao thông 5 (CIENCO5), tương đương tỷ lệ 40%/vốn CIENCO5 với giá khởi điểm 19.300 đồng/cổ phần. Phương thức chào bán cổ phần là đấu giá cả lô. Nếu giao dịch thành công, SCIC có thể thu về gần 340 tỷ đồng. Thời gian đăng ký tham gia đấu giá từ ngày 2/3 đến 16h ngày 17/3/2020. Buổi đấu giá dự kiến tổ chức vào 10h ngày 20/3/2020 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- NED- Điện Tây Bắc điều chỉnh lãi sau thuế còn gần 54 tỷ đồng cho năm 2020** - HĐQT CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc (UPCoM: NED) vừa thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 185 tỷ đồng và 54 tỷ đồng. Đáng chú ý là việc điều chỉnh được đưa ra ngay từ đầu năm do Công ty đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và hiện tượng thời tiết EL Nino sẽ kéo dài dẫn đến lưu lượng nước về hồ sẽ thấp. Qua đó, công ty đã điều chỉnh sản lượng giảm còn 182 triệu kWh.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Lịch sử khuyến nghị		
Ngày khuyến nghị	Cổ phiếu	Hiệu quả
15/01/2020	CTG	14.0%
04/11/2019	BID	0.0%
31/10/2019	DHC	9.0%
30/10/2019	PNJ	-3.0%
10/10/2019	ACB	-6.0%
10/04/2019	PPC	8.0%
21/08/2019	MBB	6.0%
16/08/2019	BID	12.0%
22/07/2019	PNJ	2.0%
10/07/2019	PVS	-3.0%
01/07/2019	D2D	14.0%
25/06/2019	TNG	12.0%
20/06/2019	PVI	3.0%
18/06/2019	BWE	4.0%
14/06/2019	VCB	10.0%
20/05/2019	LCG	-5.6%
15/05/2019	STK	5.0%
19/04/2019	PVS	10.0%
05/04/2019	ANV	4.0%
22/03/2019	NLG	7.0%
11/03/2019	VRE	3.1%
06/03/2019	CTG	8.5%

Vui lòng xem sản phẩm chi tiết tại đây:
<https://www.vndirect.com.vn/portal/co-phiieu-khuyen-nghi/tong-quan.shtml>

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 02/03/2020 Ngày hiệu lực điều chỉnh danh mục của MSCI

QUỐC TẾ

TIN TỨC

- Ngân hàng Trung ương Nhật Bản sẵn sàng hành động để bình ổn thị trường** - Thống đốc Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) Haruhiko Kuroda ngày 2/3 cho biết ngân hàng này sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm ổn định thị trường trước diễn biến mới của dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19. Ông Kuroda đưa ra bình luận trên trong một thông báo khẩn chỉ vài ngày sau một động thái tương tự của Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell. Thông tin này đã nhận được sự đánh giá cao của các thị trường như một tín hiệu cho thấy các ngân hàng trung ương lớn nhất thế giới đang hướng tới thực hiện một sự phản ứng chính sách có sự phối hợp để đối phó với dịch Covid-19.
- FED sẵn sàng hạ lãi suất tại cuộc họp tháng 3?** - Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) hiện sẵn sàng giảm lãi suất trong tháng này, mặc dù thừa nhận chính sách tiền tệ không thể hoàn toàn bảo vệ nền kinh tế Mỹ trước mối đe dọa từ virus corona chủng mới (Covid-19). Chủ tịch FED Jerome Powell đề nghị khả năng giảm lãi suất tại cuộc họp ngày 17-18/03/2020 khi tuyên bố trong ngày thứ Sáu (28/02) rằng FED cam kết “hành động thích hợp” để hỗ trợ nền kinh tế.

Thị trường	Giá cuối cùng	% Thay đổi so với phiên trước
Australia	6,391.52	-0.77
Japan	21,344.08	0.95
Korea	2,002.51	0.78
China	4,069.67	3.29
Taiwan	11,170.46	-1.08
Hongkong	26,291.68	0.62
Vietnam	884.43	0.25
Indonesia	5,361.25	-1.68
Malaysia	1,466.94	-1.06
Thailand	903.35	0.61
Philippine	6,749.28	-0.57
Singapore	3,015.94	0.16

Nguồn: Bloomberg

3/2/2020

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 02/03/2020 Chỉ số PMI tháng 2 của Mỹ

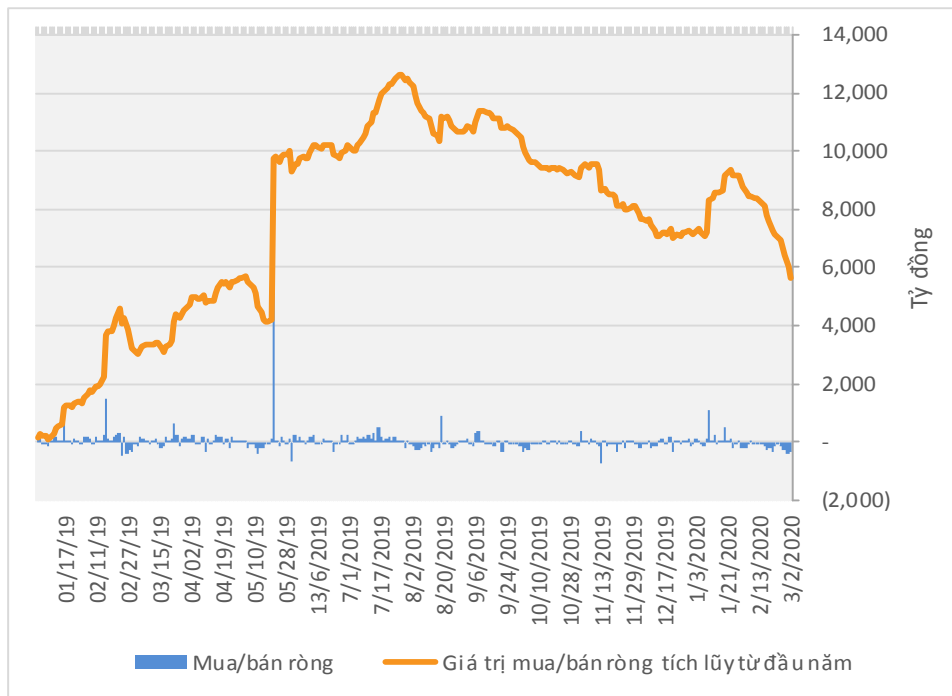
CÁC THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Thị trường	Chỉ số	Giá cuối	Ngày (Giờ Hà Nội)	Thay đổi so với phiên trước %	Thay đổi từ đầu năm %	P/E	P/B	Lợi tức % (E/P)	Lãi suất phi rủi ro %
CỔ PHIẾU									
Australia	S&P/ASX 200	6,391.5	1:16:19 PM	-0.77	-4.38	19.3	2.0	5.2	0.8
Japan	Nikkei 225	21,344.1	1:15:02 PM	0.95	-9.78	18.8	1.6	5.3	(0.1)
Korea	KOSPI 200	2,002.5	4:03:40 PM	0.78	-8.88	18.0	0.8	5.5	1.3
China	CSI 300	4,069.7	2:00:21 PM	3.29	-0.66	14.5	1.6	6.9	2.7
Hongkong	Hang Seng	26,291.7	3:08:26 PM	0.62	-6.73	10.9	1.1	9.1	0.9
Taiwan	TAIEX	11,170.5	12:49:00 PM	-1.08	-6.89	17.7	1.7	5.6	0.7
Vietnam	VN	884.4	3:01:40 PM	0.25	-7.97	13.8	2.1	7.3	2.8
Indonesia	JCI	5,361.2	4:14:23 PM	-1.68	-14.89	16.4	1.8	6.1	7.0
Malaysia	KLCI	1,466.9	3:59:15 PM	-1.06	-7.67	16.4	1.4	6.1	2.8
Thailand	Set 50	903.4	3:59:22 PM	0.61	-15.46	15.3	1.5	6.6	1.1
Philippine	PSEi	6,749.3	2:20:00 PM	-0.57	-13.64	14.7	1.5	6.8	5.7
Singapore	Straits Times	3,015.9	3:59:24 PM	0.16	-6.42	11.1	1.0	9.0	1.4
India	Nifty 50	11,364.4	3:59:24 PM	1.45	-6.61	22.2	2.7	4.5	6.6
Pakistan	KSE100	39,018.0	3:59:15 PM	2.72	-4.22	9.2	1.0	10.9	
Bangladesh	DSE Broad	4,434.8	3:30:00 PM	0.56	-0.41				9.2
Israel	MSCI Israel	191.0	2/28/2020	-1.16	-2.19		1.7		2.0
South Africa	FTSE/JSE Top 40	47,565.1	3:59:23 PM	3.74	-6.40	13.8	1.1	7.3	9.1
Turkey	BIST 30	130,011.6	3:59:23 PM	2.94	-6.35	8.0	0.8	12.5	12.0
Saudi Arabia	TASI	7,559.2	3:59:20 PM	2.91	-9.89	21.4	1.8	4.7	2.7
Italy	FTSE/MIB	21,866.4	3:59:23 PM	-0.54	-6.98	15.7	1.0	6.4	1.1
France	CAC 40	5,396.5	3:59:15 PM	1.63	-9.73	19.5	1.5	5.1	(0.3)
German	DAX 30	12,034.0	3:59:23 PM	1.21	-9.17	20.7	1.4	4.8	(0.62)
UK	FTSE 100	6,728.5	3:59:24 PM	2.25	-10.79	19.5	1.5	5.1	0.4
Swiss	SMI	10,093.2	3:59:23 PM	2.67	-4.93	21.2	2.4	4.7	(0.8)
Argentina	Merval	34,973.2	2/28/2020	-1.17	-16.07	5.5	0.9	18.2	11.5
Brazil	Ibovespa	104,171.6	2/28/2020	1.15	-9.92	17.8	1.7	5.6	6.7
Canada	S&P/TSE	16,263.1	2/28/2020	-2.71	-4.69	16.4	1.6	6.1	1.1
Mexico	Mexican IPC	41,324.3	2/28/2020	-0.68	-5.09	15.4	1.8	6.5	6.9
US	S&P 500	2,954.2	2/28/2020	-0.82	-8.56	19.4	3.0	5.2	1.1
US	Dow Jones	25,409.4	2/28/2020	-1.39	-10.96	18.0	3.6	5.6	1.1
US	NASDAQ	8,567.4	2/28/2020	0.01	-4.52	33.0	4.3	3.0	1.1

Nguồn: Bloomberg 3/2/2020

THỐNG KÊ

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TỪ ĐẦU NĂM



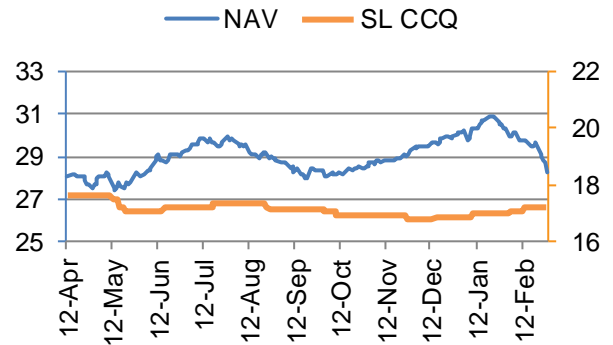
GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 22 PHIÊN GẦN NHẤT

Ngày	HOSE		HNX		UPCOM		Toàn thị trường		Mua/bán ròng
	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	
3/2/2020	356.74	651.79	3.31	30.86	21.00	39.08	381.05	721.73	(340.68)
2/28/2020	1,140.90	1,518.22	10.40	19.92	26.15	49.60	1,177.45	1,587.74	(410.29)
2/27/2020	647.73	886.98	7.05	17.83	241.10	246.67	895.88	1,151.48	(255.60)
2/26/2020	345.55	578.30	17.48	24.54	38.66	47.22	401.69	650.06	(248.37)
2/25/2020	613.83	726.40	8.02	22.85	18.45	33.91	640.30	783.16	(142.86)
2/24/2020	779.12	779.48	8.69	45.84	10.87	26.52	798.68	851.84	(53.16)
2/21/2020	340.76	458.05	3.35	8.28	11.07	21.93	355.18	488.26	(133.08)
2/20/2020	294.90	589.85	6.70	49.05	9.79	29.48	311.39	668.38	(356.99)
2/19/2020	646.99	864.29	1.65	3.53	5.23	6.23	653.87	874.05	(220.18)
2/18/2020	454.65	740.19	3.12	17.05	4.74	14.95	462.51	772.19	(309.68)
2/17/2020	323.46	452.88	3.63	7.10	7.14	2.69	334.23	462.67	(128.44)
2/14/2020	891.05	981.02	7.21	3.31	9.46	5.08	907.72	989.41	(81.69)
2/13/2020	672.48	695.68	8.51	5.56	18.07	10.74	699.06	711.98	(12.92)
2/12/2020	1,001.99	1,049.22	8.95	13.82	13.80	15.61	1,024.74	1,078.65	(53.91)
2/11/2020	487.16	545.46	3.31	8.31	21.14	23.75	511.61	577.52	(65.91)
2/10/2020	414.24	380.00	52.93	56.32	17.93	19.26	485.10	455.58	29.52
2/7/2020	762.28	888.94	15.83	17.56	65.16	46.33	843.27	952.83	(109.56)
2/6/2020	743.86	910.84	2.48	32.51	37.33	53.80	783.67	997.15	(213.48)
2/5/2020	1,106.05	1,279.23	44.76	65.52	50.41	49.58	1,201.22	1,394.33	(193.11)
2/4/2020	803.61	1,015.41	4.47	29.41	36.66	32.43	844.74	1,077.25	(232.51)
2/3/2020	720.83	670.47	8.59	21.81	31.54	12.47	760.96	704.75	56.21

CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHỈ SỐ (ETFs)

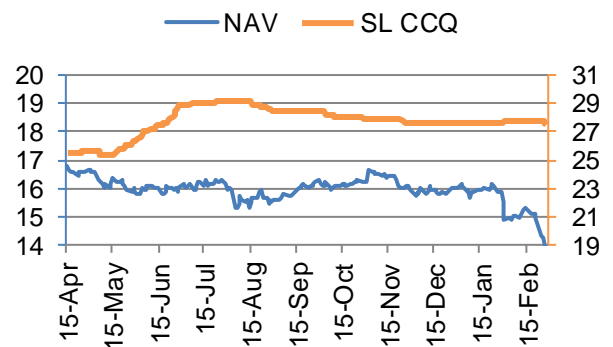
ISHARES MSCI Frontier 100 (FM)

Tổng tài sản (Triệu USD)	486.625	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	58.10	
Số lượng chứng chỉ quỹ (SLCCQ)	17,200,000	0
Giá trị tài sản ròng, NAV (USD)	28.290	-1.53%
Cập nhật	2/28/2020	



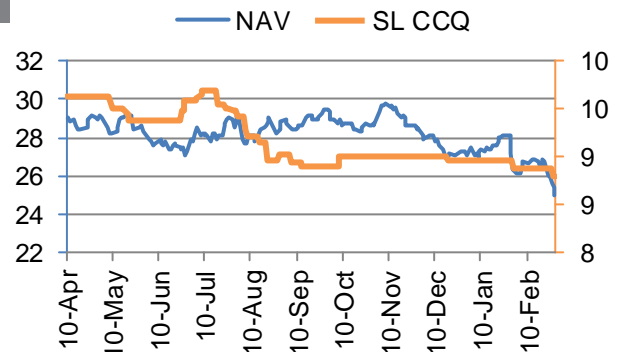
VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM)

Tổng tài sản (Triệu USD)	380.35	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	264.00	
SL CCQ	27,450,000	-100,000
NAV (USD)	13.856	-0.63%
Cập nhật	2/28/2020	



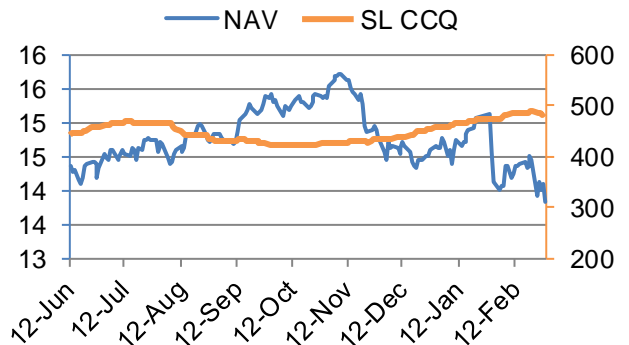
Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF (XFVT)

Tổng tài sản (Triệu USD)	241.60	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	241.60	
SL CCQ	8,803,000	0
NAV (USD)	24.984	-1.43%
Cập nhật	2/28/2020	



VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30)

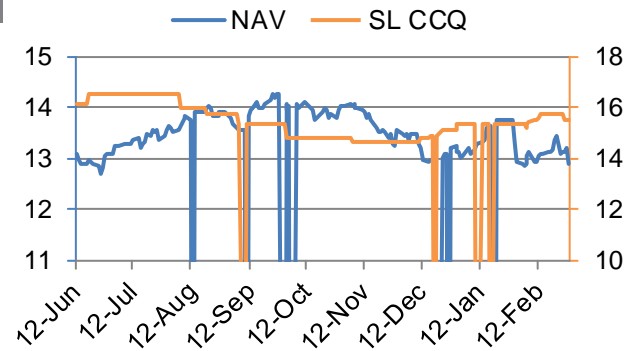
Tổng tài sản (Tỷ VNĐ)	6,675	
Đầu tư ở Việt Nam (Tỷ VNĐ)	6,675	
SL CCQ	482,700,000	200,000
NAV (VNĐ)	14,101	-1.93%
Cập nhật	2/28/2020	



Lưu ý: Quy mô đầu tư ở Việt Nam được ước lượng gần đúng và cập nhật hàng tháng

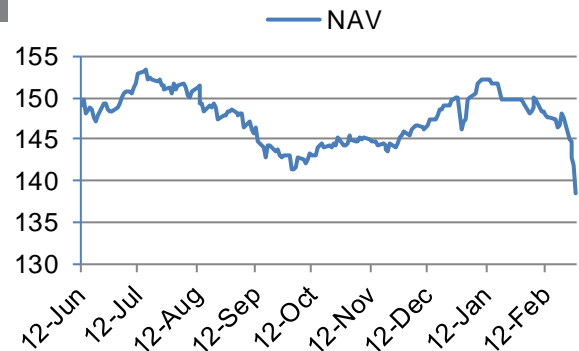
KIM KINDEX VIETNAM VN30 ETF

Tổng tài sản (Tỷ Won)	203.58	
Đầu tư ở Việt Nam (Tỷ Won)	203.58	
SL CCQ	15,500,000	0
NAV (Won)	12,904	-2.31%
Cập nhật	2/28/2020	



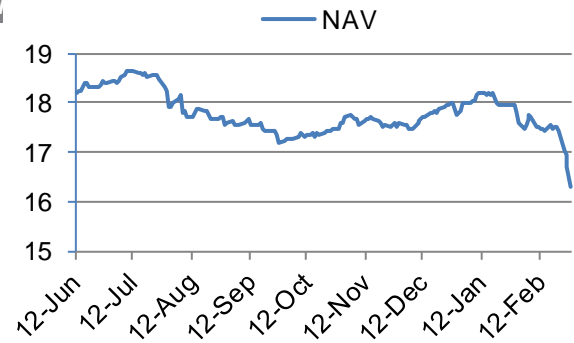
SCHRODER ISF FRONTIER MARKETS EQUITY (SISFMEA LX)

Tổng tài sản (Triệu USD)	849.21	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	65.73	
SL CCQ		
NAV (USD)	138.44	-2.38%
Cập nhật	2/28/2020	



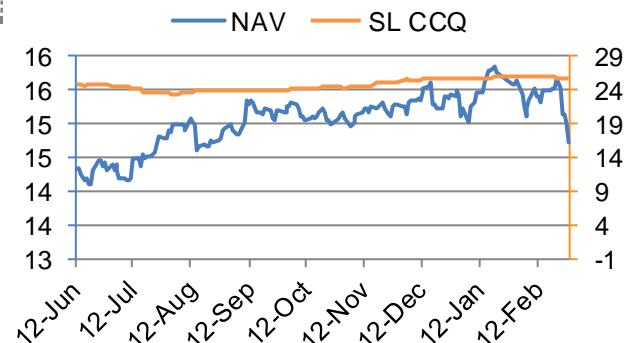
FRANKLIN TEMPLETON INV TEMPLETON FRONTIER MKT (TEM)

Tổng tài sản (Triệu USD)	514.47	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	53.76	
SL CCQ	#N/A N/A	0
NAV	16.29	-1.33%
Cập nhật	2/28/2020	



MAGNA UMBRELLA PLC MAGNA NEW FRONTIERS (MAGNFNE)

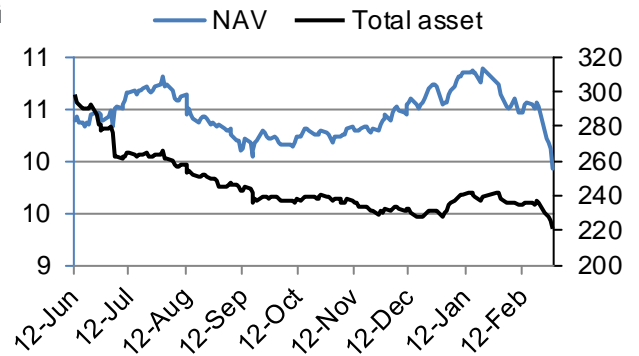
Tổng tài sản (Triệu EUR)	508.56	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu EUR)	90.42	
SL CCQ	25,816,000	7,000
NAV	14.72	-1.87%
Cập nhật	2/27/2020	



Lưu ý: Quy mô đầu tư ở Việt Nam được ước lượng gần đúng và cập nhật hàng tháng

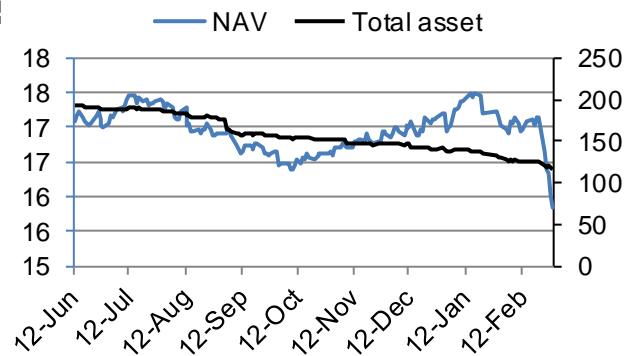
T ROWE PRICE SICAVFRONTIER MARKETS EQUITY (TRPFMEA)

Tổng tài sản (Triệu USD)	221.19	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	50.67	
SL CCQ		
NAV	9.92	-1.98%
Cập nhật	2/28/2020	



MORGAN STANLEY GALAXY FRONTIER EMER MARKETS FUND

Tổng tài sản (Triệu USD)	116.00	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	12.56	
SL CCQ		
NAV	15.84	-1.06%
Cập nhật	2/28/2020	



COELI SICAV I-FRONTIER MARKETS FUND (COELIRE LX)

Tổng tài sản (Triệu USD)	194.15
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	38.21

Lưu ý: Quy mô đầu tư ở Việt Nam được ước lượng gần đúng và cập nhật hàng tháng

Nguồn: Bloomberg

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>